

Số: /2022/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO 2

Gửi lấy ý kiến
(bổ sung nội dung về
Ban Quản lý khu vực
phát triển đô thị)

NGHỊ ĐỊNH**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định
thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Điều 1...

...

**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP
ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị**

1...

...

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Quản lý khu vực phát triển đô thị

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập để quyết định việc tổ chức lại, giải thể Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị hoặc giao đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý để chủ trì thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này đối với một hoặc nhiều khu vực phát triển đô thị được phê duyệt.

2. Đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đối với các khu vực phát triển đô thị được giao quản lý:

a) Đề xuất các nội dung cụ thể hóa Kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị đã được phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong khu vực phát triển đô thị; nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi, cơ chế đặc thù áp dụng đối với hoạt động đầu tư xây dựng trong khu vực phát triển đô thị;

c) Đề xuất việc xác định các dự án đầu tư theo các nguồn vốn để thực hiện khu vực phát triển đô thị, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án đầu tư phát triển đô thị;

d) Tổ chức quản lý hoặc thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với các dự án trong khu vực phát triển đô thị có sử dụng vốn ngân sách nhà nước được người

quyết định thành lập giao;

d) Theo dõi giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong khu vực phát triển đô thị theo nội dung dự án đã được phê duyệt;

e) Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo, đề xuất các cơ quan chức năng xử lý các vấn đề về kết nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật khung, hạ tầng kỹ thuật giữa các dự án, các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư tại khu vực phát triển đô thị;

g) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về khu vực phát triển đô thị; tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện các dự án đầu tư và thực hiện kế hoạch triển khai khu vực phát triển đô thị được giao quản lý;

h) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do người quyết định thành lập giao hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế phối hợp làm việc giữa đơn vị được giao quản lý các khu vực phát triển đô thị và các cơ quan chuyên môn trực thuộc.”

...

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng... năm 2022.

2. Quy định chuyển tiếp

...

Đối với các ban quản lý khu vực phát triển đô thị đã được thành lập, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc rà soát các nhiệm vụ đã được giao để tổ chức quản lý các khu vực phát triển đô thị đã được phê duyệt theo đúng quy định của Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (02b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính